

Số: /SKHCN-BCVT&CNTT
V/v báo cáo tình hình thực hiện
nhiệm vụ theo Quyết định số
942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của
Thủ tướng Chính phủ

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1570/UBND-KGVX ngày 24/3/2025 về việc triển khai thực hiện các văn bản thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ (*triển khai Công văn số 237/BKHHCN-CDSQG ngày 20/3/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ*); Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi báo cáo các nội dung liên quan trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, nâng cao năng lực chuyển đổi số

- Từ năm 2021 đến nay, có khoảng 957.600 lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về: Chính phủ số, Khung kiến trúc, Kiến trúc Chính phủ điện tử/Chính phủ số; bảo đảm an toàn, an ninh mạng; kỹ năng số; kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu. Hình thức tổ chức các lớp tập huấn đa dạng về nội dung và hình thức (tập huấn trực tiếp và trực tuyến; có hơn 10.000 lượt học viên trên địa bàn tỉnh tham gia và hoàn thành các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng MOOCS do Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) tổ chức; tổ chức tập huấn cho 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.

- Trường Chính trị tỉnh đã thực hiện việc đưa nội dung chuyển đổi số vào chương trình đào tạo cho cán bộ cấp xã.

- Ngoài ra, các Tổ CNSCĐ trên địa bàn tỉnh cũng đã đồng loạt ra quân triển khai nhiều mô hình hỗ trợ, hướng dẫn về kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp như: tuyên phổ không dùng tiền mặt, hỗ trợ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, hỗ trợ nông dân đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử...

2. Kết quả tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

Tỉnh đã triển khai công tác truyền thông chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua các hội thảo chuyên đề, truyền

thông trên các nền tảng số, qua các kênh truyền thông của báo, đài cùng với tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa đã góp phần thay đổi lớn về nhận thức số trong từng tổ chức và người dân, cụ thể:

- Công thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử của cơ quan cấp sở, cấp huyện, cấp xã thường xuyên cập nhật thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp, các trang thông tin điện tử của các cơ quan báo chí – truyền thông đảm bảo cung cấp thông tin về hoạt động chỉ đạo, điều hành và truyền thông trên nhiều lĩnh vực đối với tổ chức, công dân.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số thường xuyên đổi mới, đa dạng hóa các nội dung, hình thức. Năm 2021, tổ chức “Hội nghị về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Năm 2022, tổ chức Hội thảo “Chuyển đổi số - Vì cuộc sống tốt đẹp hơn” trực tiếp tại trung tâm tỉnh và trực tuyến đến 13 điểm cầu cấp huyện, 173 điểm cầu cấp xã trong tỉnh; đồng thời tổ chức Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh; Tổ chức Cuộc thi tuyên truyền chuyển đổi số và Cải cách hành chính bằng hình thức sân khấu hoá trên toàn tỉnh trong năm 2022, năm 2024; Năm 2023, tổ chức Tuần lễ Chuyển đổi số với 07 chuỗi sự kiện nổi bật thu hút sự tham gia của 1.000 lượt đại biểu là lãnh đạo tỉnh; các Lễ phát động phong trào Chuyển đổi số (cấp tỉnh, ngành y tế, ngành giáo dục), tổ chức cuộc thi videoclip Tổ Công nghệ số cộng đồng trên fanpage Sở TT&TT và công diễn các tác phẩm đạt giải trên sân khấu; Năm 2024, tổ chức Tuần Lễ Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi với 06 chuỗi sự kiện, hội thi tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số bằng hình thức sân khấu hóa.

- Từ năm 2022 đến nay đã triển khai thực hiện Bản tin số Cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi (12 số/năm); Bản tin số Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi (06 số/năm) và đồng thời đăng tải trên các trang mạng xã hội của Sở, gửi qua tin nhắn zalo đến người dân; thực hiện các sản phẩm số (video clip, poster, infographic,...) tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số trên các nền tảng số,...

- Tổ chức phát động, cài đặt ứng dụng di động cho công chức, viên chức và người dân; truyền thông, tập huấn về hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp; truyền thông về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng số, hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng được nâng cao, tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; đồng thời, huy động nguồn lực để tuyên truyền rộng rãi, hình thành hạt nhân lan tỏa đến người dân, giúp người dân thay đổi thói quen, nhận thức đúng về chuyển đổi số, đem lại những lợi ích thiết thực phục vụ cho chính đời sống của người dân và góp phần nâng cao các chỉ số chuyển đổi số của tỉnh.

3. Kết quả hợp tác giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp

Tỉnh đã triển khai hợp tác giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp như VNPT, Viettel, Bưu điện,... áp dụng công nghệ số, hệ thống thông tin,... vào

công tác quản lý, điều hành và giải quyết công việc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành và giải quyết công việc nhằm phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể:

- Công tác xây dựng Chính quyền số và cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ năm 2021 đến nay có chuyển biến rõ rệt. Toàn tỉnh đầu tư, khai thác gần 60 ứng dụng, CSDL, hệ thống thông tin (HTTT). Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) được vận hành ổn định, giúp chia sẻ dữ liệu 26 HTTT của các cơ quan nhà nước tỉnh, kết nối nền tảng NDXP để khai thác 19 HTTT Quốc gia và các Bộ, ngành. Trung tâm dữ liệu tỉnh đã triển khai, vận hành 24 phần mềm, cơ sở dữ liệu (CSDL) của các cơ quan nhà nước tỉnh. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành triển khai đến 100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh từ cấp tỉnh đến cấp xã; tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành đạt trên 99,30%, cấp huyện đạt 87,85%, cấp xã đạt 70,35%; trên 95% văn bản được ký số khi phát hành văn bản điện tử. HTTT giải quyết TTHC tỉnh tiếp tục được triển khai tích hợp, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia, kết nối, tích hợp với CSDL, HTTT của các Bộ, ngành; 100% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử - VNeID. Đã thiết lập, vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin tin điện tử của hơn 30 các sở, ban, ngành; 13 huyện, thị xã, thành phố và 173 xã, phường, thị trấn.

- Mạng viễn thông có 06 nhà cung cấp (VNPT, Viettel, Mobifone, VietnamMobile, FPT, SCTV) với nhiều dịch vụ giá trị gia tăng như: các dịch vụ thoại, các dịch vụ băng rộng... Toàn tỉnh có khoảng hơn 7.000 km cáp quang, phủ 100% cấp xã và 97,3% cấp thôn. Mạng thông tin di động có hơn 1.780 vị trí cột thu phát sóng và 3.700 trạm BTS, 100% thôn, bản trên địa bàn tỉnh có sóng di động 3G, 4G, loại bỏ dần công nghệ cũ, lạc hậu (2G) để chuyển sang phát triển công nghệ 5G mới nhất. Giai đoạn 2021 đến nay, tốc độ tăng trưởng thuê bao Internet băng rộng luôn đạt trên 15%/năm, đến nay có khoảng 1.160.000 thuê bao internet và 1.293.000 thuê bao điện thoại, tỷ lệ thuê bao điện thoại/100 dân đạt 103%.

- Đến nay, toàn tỉnh có hơn 240 điểm bưu cục, 100% xã, phường, thị trấn tiếp cận được điểm bưu cục và có thư báo trong ngày, 100% điểm phục vụ có kết nối băng rộng. Bưu chính ngày nay vừa cung cấp các dịch vụ bưu chính cơ bản, vừa phát triển dịch vụ mới như: chuyển phát nhanh EMS, phát hàng thu tiền COD (COD Cash On Delivery), trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển tiền nhanh, tiết kiệm bưu điện, logistics, chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trở thành hạ tầng không thể thiếu của thương mại điện tử.

- Thực hiện Quyết định 468/QĐ-TTg và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, tỉnh đã chuyển giao cho Bưu điện đảm nhận một số công việc về hướng dẫn tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh và Bộ phận Một cửa của một số địa phương. Việc tiếp nhận hồ sơ và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC đảm bảo an toàn, bí mật, chính xác, nguyên vẹn hồ sơ, đúng thời gian theo quy định. Dịch vụ nhận hồ sơ,

trả kết quả giải quyết TTHC được ưu tiên trong quá trình chuyển phát nhằm bảo đảm thời gian và mức độ an toàn theo quy định của Bưu điện tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả hơn việc cung ứng dịch vụ bưu chính công ích cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC. Qua đó, cũng giúp các cơ quan hành chính thực hiện tốt hơn việc tinh giản biên chế, giảm số lượng công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.

4. Hợp tác quốc tế

Tỉnh đã tổ chức các đoàn công tác học tập kinh nghiệm về quản lý thông tin đối ngoại, nghiên cứu mô hình hay về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số và phát triển công nghệ số, kinh tế số của một số nước như: Úc, NewZealand (năm 2024). Quá trình kết nối, phối hợp cũng như tổ chức chuyển công tác được chuẩn bị chu đáo và diễn ra thành công tốt đẹp; học hỏi được nhiều công nghệ, giải pháp, nền tảng trong chuyển đổi số nói chung và đối với chính quyền, lĩnh vực y tế, giáo dục nói riêng. Đồng thời, qua các buổi làm việc cũng đã giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh với các tổ chức đoàn làm việc với mong muốn giới thiệu đến các doanh nghiệp về cơ hội đầu tư tại tỉnh Quảng Ngãi.

5. Bảo đảm kinh phí (Kinh phí cho Chính phủ số/ Chính quyền số giai đoạn 2021 - 2025)

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 1557/QĐ-UBND 31/12/2022 của Quy định về đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước hàng năm cho Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025. Tổng kinh phí cho Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 khoảng 479,8 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn đầu tư phát triển: 119,8 tỷ đồng¹.
- Nguồn chi sự nghiệp: 360 tỷ đồng².

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHUNG

- Khối lượng công việc chuyển đổi số thường có yếu tố phát sinh rất lớn nhưng nhân lực cho công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin còn thiếu, chưa có chính sách cho cán bộ làm công tác này nên thực tế việc tuyển dụng nguồn nhân lực này rất khó.

- Việc thay đổi thói quen của người dân trong sử dụng công cụ số cần có thời gian và nhân lực hỗ trợ; nhân lực chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh là ít và hầu hết là kiêm nhiệm; hơn 1.000 Tổ Công nghệ số cộng đồng chưa có chế độ, chính sách để hoạt động.

- Việc triển khai các nền tảng số, CSDL, HTTT còn khó khăn do phụ thuộc nhiều vào sự tham gia và năng lực khai thác của các cá nhân, cơ quan, đơn vị.

¹ Dự án Đầu tư chuyển đổi số (30 tỷ), Dự án chuyển đổi số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (44,9 tỷ); Dự án xây dựng Hệ thống Đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT (44,9 tỷ)

² Năm 2021: 36 tỷ đồng; Năm 2022: 30,8 tỷ đồng; Năm 2023: 104,2 tỷ đồng; Năm 2024: 119 tỷ đồng; Năm 2025: 80 tỷ đồng

Một số HTTT dùng chung toàn quốc còn chưa đáp ứng nhu cầu khai thác tại địa phương; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu còn bất cập, rào cản.

- Mức độ quan tâm về ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh còn hạn chế. Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số còn gặp nhiều khó khăn.

- Việc đo lường kinh tế số còn nhiều khó khăn do còn mới và chưa có quy định phương pháp tính toán để thuận tiện cho địa phương tự ước giá trị.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ của tỉnh Quảng Ngãi. Kính gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KH&CN: GD, PGD, VP;
- Lưu: VT, BCVT&CNTT.

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Trường